

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÀ
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 49/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 25-9-2020

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mạc Văn Dũng

2. Ông Lê Công Nhận

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 167/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2020 về việc ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/8/2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hà Thị S, sinh năm 1990; vắng mặt và có đơn xin xử vắng mặt.

ĐKHKT: Thôn V, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

Địa chỉ: Thôn S, xã Q, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

2. *Bị đơn:* Anh Lê Minh T, sinh năm 1982; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn V, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

3. *Người làm chứng:* Bà Phạm Thị M, sinh năm 1950;

Địa chỉ: Thôn V, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn xin ly hôn và lời khai của nguyên đơn thể hiện: Chị S và anh T kết hôn ngày 20/6/2012 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn, hai người chung sống hạnh phúc khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do có nhiều bất đồng về quan điểm sống; vợ chồng kết hôn đã nhiều năm mà vẫn không có con, chị nghi ngờ anh T có người phụ nữ khác. Vì vậy, vợ chồng thường xuyên xô xát, cãi chửi nhau. Chị đã bỏ về nhà đẻ ở từ nhiều tháng nay, vợ chồng không ai quan tâm

đến ai. Xác định không còn tình cảm vợ chồng, nên chị khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn với anh T.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Chị không yêu cầu giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, TAND huyện Thanh Hà đã nhiều lần triệu tập và tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định pháp luật nhưng bị đơn không đến Tòa án làm việc.

* Lời khai của gia đình anh T cũng như tài liệu xác minh tại chính quyền địa phương thể hiện: Trong quá trình chung sống, vợ chồng chị S, anh T đã nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống; anh T yếu sinh lý nên vợ chồng lấy nhau nhiều năm vẫn không có con. Ngoài ra, mẹ đẻ anh T là bà Phạm Thị M còn trình bày: Bà đã thông báo cho anh T nội dung các văn bản tố tụng của Tòa án, nhưng do anh T bận công việc không thể đến Tòa án làm việc được, anh có nhờ bà trình bày với Tòa án ý kiến của anh như sau: Anh nhất trí ly hôn với chị S. Vợ chồng anh không có con chung; không có tài sản, công sức, nợ chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt.

Đại diện VKSND huyện Thanh Hà phát biểu ý kiến: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử (viết tắt: HĐXX) và nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 227, Điều 228, Điều 229, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử chị Hà Thị S ly hôn anh Lê Minh T. Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về tố tụng:* Tại phiên tòa, nguyên đơn, người làm chứng vắng mặt nhưng trước đó đã đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt họ. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn, người làm chứng theo quy định tại Điều 227, 228, 229 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị S, anh T có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương trên cơ sở tự nguyện nên là hôn nhân hợp pháp. Căn cứ lời khai của nguyên đơn, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy: Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh T, chị S đã nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng có nhiều

bất đồng về quan điểm sống, thiếu sự tin tưởng, thiếu sự cảm thông và chia sẻ; mặc dù lấy nhau đã nhiều năm nhưng vợ chồng không có con chung, từ đó mà vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát, cãi nhau. Thực tế, hiện nay anh chị đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay chị S xác định không còn tình cảm với anh T và kiên quyết ly hôn với anh T làm cho tình trạng hôn nhân giữa chị S, anh T lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử chị S ly hôn anh T là phù hợp với quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. *Về quan hệ con chung*: Vợ chồng chị S, anh T không có con chung nên không đặt ra vấn đề xem xét giải quyết.

[4]. *Về tài sản, công sức, nợ chung*: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy HĐXX không xem xét.

[5]. *Về án phí*: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo quy định pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 227, Điều 228, Điều 229, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử chị Hà Thị S ly hôn anh Lê Minh T.

2. Về án phí: Chị Hà Thị S phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm ly hôn, được đối trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0001898 ngày 22/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; chị S đã thi hành xong nghĩa vụ về án phí.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Các đương sự;
- UBND xã Thanh Cường, Thanh Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhung